

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: 19/2024/QĐ-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Nguyên, 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Trần Thị Minh H**
- Thư ký phiên họp: Bà Đặng Quỳnh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024 tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số **08/QĐ-TA ngày 10 tháng 01 năm 2024** đối với:

Họ và tên: Vũ Xuân L; sinh ngày **10/6/1972**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên**; Quốc tịch: Việt nam; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: 02; Tiền sự: 02; Con ông **Vũ Xuân N** và con bà **Trần Thị C** (đã chết).

Được giao cho Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên quản lý từ ngày **29/12/2023** đến nay. (Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Bà **Đồng Thị H1** – Chức vụ: Phó trưởng phòng, **Phòng L1**.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên: **Bà Nguyễn Thị Thu Nhung** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Xuân L** thể hiện:

Vũ Xuân L là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị **M T**,

thành phố T (ngày tiếp nhận điều trị 20/3/2020), Trong thời gian điều trị tại cơ sở M đã vi phạm nội quy điều trị cụ thể: Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế thành phố T, tỉnh Thái Nguyên ngày 29/12/2023 xác định Vũ Xuân L có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là O (Heroin), bản thân L cũng khai nhận có hít H2; Ngày 29/12/2023, Trung tâm y tế thành phố T có thông báo số 1902/TTYT-MMT về việc dừng điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone đối với Vũ Xuân L.

Tại bản tường trình Vũ Xuân L khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2016, đang điều trị nghiện ma túy bằng thuốc Methadone nhưng đến nay chưa cai bỏ được ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng ma túy là hít, lần gần nhất sử dụng ma túy là ngày 24/12/2023.

Công an phường P, thành phố T tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Xuân L theo đúng quy định.

Tại Công văn số 05/ĐN-CNBB ngày 05 tháng 01 năm 2024 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L1 đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Xuân L tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên họp: Đại diện phòng Lao động thương binh và Xã hội thành phố L1 trình bày hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Xuân L trong thời hạn từ 18 đến 21 tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Vũ Xuân L trình bày: Nhất trí về việc cai nghiện bắt buộc, tuy nhiên đề nghị Tòa án xem xét áp dụng mức thời gian cai nghiện bắt buộc thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên phát biểu Thẩm phán giải quyết đã tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116 ngày 21/12/2021 quy định chi tiết 1 số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy giải quyết theo hướng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Xuân L thời hạn từ 21 đến 24 tháng tại C cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi xem xét ý kiến của Cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp và hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Xuân L thấy rằng:

XÉT THẤY

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Xuân L** thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời hiệu và trình tự thủ tục: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng LĐTBXH **thành phố T** đối với **Vũ Xuân L** được lập trong thời hiệu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết 1 số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; **Khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.**

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, bản thân **Vũ Xuân L** thừa nhận đã nghiện ma túy từ năm 2016, **L** đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Cơ sở điều trị **M T, Thành phố T**, trong thời gian điều trị, **L** chưa cai bỏ được ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng, loại ma túy **L** sử dụng là **H2**, hình thức sử dụng là **hít. Lần gần nhất sử dụng là ngày 24/12/2023**; Ngày 29/12/2023, **Trung tâm y tế thành phố T** có thông báo số 1902/TTYT-MMT về việc dừng điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone đối với **Vũ Xuân L**; Ngày 29/12/2023 **UBND phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên** lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với **Vũ Xuân L** theo **khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.**

Lời khai nhận của **L** phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, do đó **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố L1** đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Xuân L** là có căn cứ, đúng theo quy định tại **khoản 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy**, điểm d khoản 1 Điều 33 Nghị định 116 ngày 21/12/2021, khoản 1 Điều 96 và Khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng: **Vũ Xuân L** được hưởng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm của mình với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Theo lý lịch tóm tắt của **Vũ Xuân L** thể hiện có 02 tiền án, do đó phải chịu một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ vi phạm của hành vi hành chính, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng mức thời gian **Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố L1** đề nghị áp dụng đối với **Vũ Xuân L** là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; **Khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy**; Điểm d Khoản 1 Điều 33 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 quy định chi tiết 1 số điều của luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với:

Họ và tên: **Vũ Xuân L**; sinh ngày 10/6/1972; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên**;

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **21 (Hai mươi một) tháng**, kể từ ngày **29/12/2023**

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn **05 ngày** làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo quy định tại **Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.**

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Công an thành phố T** chủ trì, phối hợp với **Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố L1, tỉnh Thái Nguyên** đưa người đi thi hành Quyết định; Cơ sở cai nghiện Đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH TP Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP.Thái Nguyên;
- UBND phường Phú Xá, TP.Thái Nguyên;
- Công an phường Phú Xá, TP.Thái Nguyên;
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở cai nghiện;
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải.